

Bản án số: **93/2020/HSST**.

Ngày: 28/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Bùi Thị An**

- Các Hội thẩm nhân dân

Ông Đỗ Quang Linh

Bà Hoàng Thị Xuân Hương - Nguyên

giáo viên trường THCS Phan Đình Giót, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Thư ký phiên tòa: **Ông Ngô Xuân Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hưng Thái - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/TLST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa ra xét xử số 43/2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN ANH Q, sinh ngày 06/8/2002; ĐKKHKT: Tổ 1A, phường TL, quận HM, thành phố HN và nơi cư trú: Thôn YX, xã TT, huyện TT, thành phố HN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Lữ và bà Phạm Thị Kim A; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/8/2019, Hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 26/8/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo Q: bà Phạm Thị Kim A, sinh năm 1975; Nơi cư trú: P2 nhà 03, ngõ 39, thôn YX, xã TT, huyện TT, thành phố HN. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Q: Bà Lưu Thị Ngọc Lan, sinh năm 1977- Luật sư, Thẻ luật sư số 6243/TP/LS-CCHN, do Liên đoàn luật sư Việt Nam cấp ngày 04/02/2010 - Thuộc Văn phòng luật sư Hà Lan và công sự- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt

2. VŨ DUY A, sinh ngày 05/10/2002; ĐKKHKT: Nội Phú, TTGB, huyện GB, tỉnh BN; Nơi cư trú: P12A16 Tòa V7 khu nhà ở XH, phường PL, quận HĐ, thành phố HN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới

tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Khắc Huỳnh và bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/6/2019, Tòa án nhân dân quận HĐ, thành phố HN xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2019 tại Trại giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo DUY A: bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga, sinh năm 1976; Nơi cư trú: P12A16 Tòa V7 khu nhà ở xã hội, phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo DUY A:

- Ông Bùi Quang Thạch, sinh năm 1961- Luật sư; Thẻ luật sư số 853/TP/LS-CCHN, do Liên đoàn luật sư Việt Nam cấp ngày 08/8/2019- Thuộc Văn phòng Luật sư Đức Tùng và công sự - đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt

- Ông Nguyễn Văn Nghi, sinh năm 1960- Luật sư- Thẻ luật sư số 1880/LS, do Liên đoàn luật sư Việt Nam cấp ngày 01/8/2010 – Thuộc Công ty Luật TNHH An Dân - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt

- Ông Nguyễn Văn Huyền, sinh năm 1954- Luật sư - Thẻ luật sư số 11888/LS, do LĐLS Việt Nam cấp ngày 22/3/2017; Thuộc Công ty Luật TNHH An Dân - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có đơn vắng mặt tại phiên tòa

3. NGUYỄN ANH H; Sinh ngày 06/4/2003; ĐKKHKT và chỗ ở: Số 11b, ngõ 33, phố NTS, tổ dân phố ĐK, phường VP, quận HĐ, thành phố HN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8 /12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Thu T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2019 tại Trại giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo ANH H: Ông Nguyễn Văn C sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số 11b, ngõ 33, phố NTS, tổ dân phố ĐK, phường VP, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo ANH H: Bà Nguyễn Phương Anh- sinh năm 1986- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. ĐẶNG ĐÌNH A, Sinh ngày 14/4/2003; ĐKKHKT và chỗ ở: Số 5, Tổ 14, phường PL, quận HĐ, thành phố HN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09 /12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Đình N và bà Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị

bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2019 tại Trại giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đình A: Ông Đặng Đình N, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Số 05, Tổ 14, phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Đình A: Bà Nguyễn Bích Huyền - sinh năm 1991- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

***Người bị hại:** Chị Lê Thị Thanh M, sinh năm 1996, Nơi cư trú: P103- A2 phường KG, quận TX, thành phố HN. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

* **Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn Thao, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 13/31A, ngõ 206, Trương Định, phường Tân M, quận HM, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Hữu Toàn; sinh ngày 08/10/2003; Nơi cư trú: Số 15A, ngõ 5, khu Cầu Đor 4, phường Hà Cầu, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Có mặt

Đại diện hợp pháp của anh Toàn là ông Trần Hữu Thắng (Bố đẻ cháu Toàn), sinh năm 1969; Nơi cư trú: Số 15A, ngõ 5, khu Cầu Đor 4, phường Hà Cầu, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 30/7/2019, NGUYỄN ANH Q, ĐẶNG ĐÌNH A, NGUYỄN ANH H, VŨ DUY A, Trần Hữu T (SN: 2003; Chỗ ở: HC, HĐ, Hà Nội), Nguyễn Thành Đ (SN: 2004; Chỗ ở: HC, HĐ, HN) tụ tập tại Cửa hàng cây cảnh số 2 ngõ 135 TH, VP, HĐ, HN của anh Nguyễn Doãn Q (SN: 1987; HKTT: La Tinh, Đông La, Hoài Đức, Hà Nội) để chơi (Anh Quỳnh có thuê Q và DUY A trông coi cây cảnh tại cửa hàng). Đến khoảng 01 giờ ngày 31/07/2019, Huy nói: “Xuống đường đi, tức là đi cướp chúng mày có đi không”. Lúc này Q, Đình A và DUY A đồng ý đi cướp tài sản với Huy, Đạt không đi, Toàn không nói gì. Q hỏi mượn xe mô tô Honda Wave màu xanh - đen - bạc BKS: 29T1 - 861.26 của Toàn để sử dụng, Toàn đã đồng ý. Sau đó Q, DUY A, Huy và Đình A đi ra phía bên ngoài cửa hàng cây cảnh còn Toàn và Đạt vẫn ở phía bên trong cửa hàng cây cảnh. Tại đây, Q có dùng khẩu trang y tế che biển kiểm soát xe của Toàn lại để tránh bị phát hiện và có nói với Huy, DUY A, Đình A là: “đi cướp phải có đồ đây” (cả nhóm hiểu “đồ” ở đây là hung khí bằng tuýp sắt một đầu gắn dao nhọn dạng dao bầu), sau đó Q bảo DUY A điều khiển xe mô tô của Toàn đi lấy “đồ”. DUY A đồng ý và đi ra khu vực bãi đất trống tại khu đô thị

Nam Cường, Dương Nội, HĐ, HN lấy 01 thanh tuýp sắt một đầu gắn dao nhọn về cửa hàng. Q nói cứ đi đi khi nào xác định được đối tượng để cướp thì Q sẽ chỉ tay cho Huy và DUY A trực tiếp ép xe và dùng hung khí để cướp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 15 phút 31/7/2019, cả nhóm bắt đầu đi cướp tài sản, Q điều khiển xe mô tô của Toàn chở Đình A đi trước, còn Huy điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen - bạc, không đeo biển kiểm soát (mà DUY A đã mượn từ trước của Lê Quang Huy; SN: 17/09/2003, trú tại: Số 113 đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, HĐ, HN để sử dụng đi lại) chở DUY A cầm theo hung khí. Đến khoảng 02 giờ ngày 31/7/2019, khi cả nhóm đi đến ngã tư Khuất Duy Tiến - Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, HN thì Q phát hiện chị Lê Thị Thanh M (Sinh năm: 1996; HKTT: P107 - B8 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội; Chỗ ở: P703 - A2 Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vespa LX màu đen đi một mình hướng từ đường Khuất Duy Tiến đi Nguyễn Xiển đi Linh Đàm, trên vai có đeo 01 (một) túi xách. Thấy vậy, Q bấm còi để Huy và DUY A quay lại rồi Q chỉ tay ra hiệu cho Huy và DUY A biết, tất cả đều hiểu là sẽ cướp tài sản của chị M. Huy điều khiển xe mô tô bám theo khi cách xe chị M khoảng 05 mét thì DUY A dùng hung khí kéo lê dưới lòng đường làm phát ra tiếng động và tóe lửa để làm cho chị M sợ và đi chậm lại, khi đến đoạn trước số nhà 214 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, HN thì Huy vượt lên bên trái xe chị M và ép được xe chị M dừng lại. Lúc này, Q chở Đình A dừng lại phía sau để cảnh giới. DUY A xuống xe tiến lại trước đầu xe máy chị M, tay phải cầm tuýp sắt hàn dao nhọn chống xuống đất, mũi dao hướng lên trời dơ lên trước mặt chị M đe dọa: “Đưa tiền đây, nhanh lên” đồng thời tay trái giật chiếc túi xách của chị M làm chị M đổ xe ngã xuống đường. Sau đó DUY A nhảy lên xe của Huy cùng Q, Đình A đi về cửa hàng Cây cảnh ngõ 135 VP, HĐ, Hà Nội. Khi cả nhóm về đến trước cửa hàng cây cảnh thì DUY A có đưa cho Q túi xách vừa cướp được, Q cầm chiếc túi xách đi vào cửa hàng cây cảnh cùng với Đình A, DUY A, Huy để lục soát túi xách lấy được: 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng), 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng - hồng, điện thoại có sử dụng ốp màu hồng hình con lợn, bên trong ốp có 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 50.000 WON, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen và một số đồ dùng. Số tiền trên Q chia cho DUY A, Huy, Đình A mỗi người 350.000 đồng, lúc này Toàn ngồi phía bên cạnh quay sang nói với Q “thế em không được gì à”, Q đưa cho Toàn 300.000 đồng và nói đây là tiền đồ xăng xe, Q cầm 350.000 đồng. Sau đó Q giữ lại chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng - hồng và tờ tiền ngoại tệ 50.000 Won, chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen Q cất giấu vào ngăn bàn tại lán

trông cây cảnh và bảo DUY A mang túi xách vứt đi. Sau đó DUY A cầm túi xách mang đi vứt tại khu vực bãi đất trống gần nhà văn hóa tổ 10 phường VP – HĐ - Hà Nội, còn thanh tuýp sắt một đầu gắn dao nhọn DUY A mang đi cất ở bãi đất trống tại khu đô thị Nam Cường, Dương Nội, HĐ, HN(chiếc túi xách và thanh tuýp sắt một đầu gắn dao nhọn đã bị mất, hiện chưa thu hồi được).

Đến 15 giờ ngày 31/7/2019, Q rủ Toàn đem chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng - hồng đi bán, Toàn đồng ý (trước đó Q nói với Toàn chiếc điện thoại do Q, DUY A, Huy và Đình A xuống đường mà có rạng sáng ngày 31/7/2019, Toàn hiểu được đây là tài sản có được do phạm tội mà có). Sau đó Toàn chở Q đến cửa hàng điện thoại tại 434 Bạch M, Hai Bà Trưng, HN bán cho chủ cửa hàng là anh Trần Văn Thao (SN: 1992, trú tại: 18/31A/206 Trương Định, HM, Hà Nội) được 3.000.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, do nghi ngờ nguồn gốc của chiếc điện thoại trên do phạm tội mà có nên anh Thao đã mang chiếc điện thoại đến Cơ quan CSĐT - CATP HN để tự nguyện giao nộp phục vụ điều tra.

Sau khi bán được điện thoại, Q và Toàn đến cửa hàng vàng bạc tại số 51 QT, HĐ, HN bán tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 50.000 WON được 980.000 đồng (Chín trăm tám mươi nghìn đồng). Sau đó, Q đưa cho Toàn 50.000 đồng để Toàn đi cắt tóc. Đến tối cùng ngày, Q gọi DUY A, Huy, Đình A, Toàn đi ăn lẩu tại HĐ - Hà Nội, tại đây Q đã kể lại cho mọi người biết Q đã bán điện thoại Iphone 8 plus và tờ tiền Hàn Quốc được tổng số tiền là 3.980.000 đồng. Sau đó Q sử dụng số tiền bán điện thoại và tờ tiền Hàn Quốc trả tiền ăn lẩu hết 1.000.000 đồng, số tiền còn lại Q giữ không chia thêm cho ai và đã ăn tiêu hết.

Sau khi sự việc xảy ra, chị M đã đến Công an phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân và Công an thành phố HN trình báo sự việc.

Khoảng 16 giờ ngày 16/8/2019, tổ công tác đội 8 – Công an thành phố HN phát hiện Trần Hữu Toàn điều khiển xe máy Wave Biển kiểm soát 29T1 – 821.26 trên phố Ngô Thì Nhậm nên đã tiến hành kiểm tra và đưa Toàn về trụ sở làm rõ. Quá trình đấu tranh khai thác, Toàn khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên. Sau đó cơ quan công an đã triệu tập NGUYỄN ANH Q, ĐẶNG ĐÌNH A, NGUYỄN ANH H và VŨ DUY A lên trụ sở để làm rõ sự việc.

Quá trình điều tra, cơ quan công an thu giữ:

- Thu giữ của anh Nguyễn Doanh Quỳnh: 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 351948053324476.

- Thu giữ của Trần Hữu Toàn: 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen biển kiểm soát 29T1 – 86126; số máy 0955278, số khung 098862.

- Thu giữ của anh Trần Văn Thao: 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu hồng, IMEI: 356714088359803, không có Sim.

Tại Cơ quan điều tra, NGUYỄN ANH Q, ĐẶNG ĐÌNH A, NGUYỄN ANH H và VŨ DUY A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 344 ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự của UBND quận Thanh Xuân – thành phố HN kết luận:

- 01 (một) túi xách nhãn hiệu Pedro màu đỏ, kích thước (20x20x10cm) đã qua sử dụng có giá là: 1.800.000 đồng

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 8plus màu vàng - hồng, số IMEI: 356714088359803 đã qua sử dụng có giá là: 10.000.000 đồng

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng có giá là: 100.000 đồng.

Tại Bản tỷ giá số 1 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, vào ngày 31/7/2019, tờ tiền 50.000 Won quy đổi được 961.000 đồng (tỷ giá mua).

Cùng với số tiền trong túi xách của chị M là 1.700.000 đồng.

Như vậy tổng trị giá tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của chị Lê Thị Thanh M là: 14.561.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm sáu mươi một nghìn đồng).

Quá trình điều tra, gia đình các bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền 4.500.000 đồng để khắc phục hậu quả. Cơ quan điều tra đã trao trả số tiền 4.500.000 đồng cùng 02 chiếc điện thoại cho bị hại là chị Lê Thị Thanh M. Chị M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng 10/CT- VKS ngày 14/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố các bị cáo NGUYỄN ANH Q, VŨ DUY A, NGUYỄN ANH H và ĐẶNG ĐÌNH A về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo VŨ DUY A từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù; bị cáo NGUYỄN ANH Q từ 40 tháng tù đến 45 tháng tù, bị cáo NGUYỄN ANH H từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù và bị cáo ĐẶNG ĐÌNH A từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù đều về tội “Cướp tài sản”.

Buộc người đại diện hợp pháp của anh Toàn phải nộp số tiền 300.000đồng do anh Toàn hưởng lợi nộp ngân sách Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

*Luật sư Bùi Quang Thạch bào chữa cho bị cáo DUY A phát biểu: Hành vi của bị cáo DUY A là vi phạm pháp luật, song cách thức hành động là do bị cáo Q và bị cáo Huy khởi xướng, bị cáo DUY A chỉ là người làm theo dẫn đến bị cáo DUY A phạm tội. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo ở tuổi chưa thành niên chưa phát triển hết về nhận thức, thiếu sự kèm cặp của gia đình, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt không lớn đã được gia đình khắc phục trả người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xem xét cho bị cáo DUY A được hưởng mức hình phạt thấp nhất dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố và cho bị cáo DUY A được cải tạo tại địa phương.

*Luật sư Nguyễn Văn Nghi bào chữa cho bị cáo DUY A phát biểu: Nhất trí với ý kiến bào chữa của luật sư Thạch. Hành vi của bị cáo DUY A là vi phạm pháp luật, bị cáo do bị rủ rê lôi kéo, bản thân không phải là người khởi xướng, phạm tội ở tuổi chưa thành niên, nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế do bị cáo chưa phát triển hết về nhận thức nên không ý thức được hành vi vi phạm của mình, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình đã bồi thường trả người bị hại, người bị hại cho đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, phạm tội ở tuổi chưa thành niên. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo DUY A được hưởng mức hình phạt thấp nhất dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố và thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị và cho bị cáo DUY A được cải tạo tại địa phương.

Bài bào chữa của Luật sư Huyền cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo DUY A.

*Luật sư bào chữa cho bị cáo Anh Q phát biểu: Hành vi của bị cáo Q là vi phạm pháp luật, lời khai của bị cáo Q phù hợp với lời khai của các bị cáo khác. Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người đúng tội. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bản thân bị cáo Q chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt gia đình bị cáo đã khắc phục trả người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo phạm tội ở tuổi chưa thành niên nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân có bị mắc bệnh tuy cấp phải thường xuyên nhập viện để điều trị. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đường lối xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, cho bị cáo Q được hưởng mức hình phạt thấp nhất dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố và thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

* Người bào chữa cho bị cáo ANH H phát biểu: Hành vi của bị cáo Huy là vi phạm pháp luật, lời khai của bị cáo Huy phù hợp với lời khai của các bị cáo khác. Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người đúng tội. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo Huy chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt gia đình bị cáo đã khắc phục trả người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo Huy, phạm tội ở tuổi chưa thành niên nhận thức pháp luật hạn chế, để cho bị cáo Huy được hưởng mức án thấp nhất dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố và thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Đình A phát biểu: Hành vi của bị cáo Đình A là vi phạm pháp luật, lời khai của bị cáo Đình A phù hợp với lời khai của bị cáo khác. Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người đúng tội. Tuy nhiên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo Đình A, vai trò thứ yếu do bị rủ rê lôi kéo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt gia đình bị cáo đã khắc phục trả người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, phạm tội ở tuổi chưa thành niên nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân bị cáo thiếu sự dạy dỗ của bố mẹ. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và cho bị cáo Đình A được hưởng mức án thấp nhất dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố và thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Các bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 31/07/2019 NGUYỄN ANH H nói: “Xuống đường đi, tức là đi cướp chúng mày có đi không”. Lúc này Q, Đình A, DUY A đồng ý. Q hỏi mượn xe mô tô Honda Wave màu xanh - đen - bạc BKS: 29T1 - 861.26 của Toàn để sử dụng, Q có dùng khẩu trang y tế che biển kiểm soát xe lại để tránh bị phát hiện và có nói với Huy, DUY A và Đình A là: “đi cướp phải có đồ đấy” (cả nhóm hiểu “đồ” ở đây là hung khí bằng tuýp sắt một đầu gắn dao nhọn dạng dao bầu), sau đó Q bảo DUY A điều khiển xe mô tô của Toàn đi lấy “đồ”. DUY A đồng ý và đi ra khu vực bãi đất trống tại khu đô thị Nam Cường, Dương Nội, HĐ, HN lấy 01 thanh tuýp sắt một đầu gắn dao nhọn rồi cả bọn đi cướp. Đến khoảng 02 giờ ngày 31/7/2019, khi cả nhóm đi đến ngã tư Khuất Duy Tiến - Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, HN thì Q phát hiện chị Lê Thị Thanh M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vespa LX màu đen đi một mình hướng từ đường Khuất Duy Tiến đi Nguyễn Xiển đi Linh Đàm, trên vai có đeo 01 (một) túi xách. Thấy vậy, Q bám còi chỉ tay ra hiệu cho Huy và DUY A biết, tất cả đều hiểu là sẽ cướp tài sản của chị M. Huy điều khiển xe mô tô bám theo khi cách xe chị M khoảng 05 mét thì DUY A dùng hung khí kéo lê dưới lòng đường làm phát ra tiếng động và tóe lửa để làm cho chị M sợ và đi chậm lại, khi đến đoạn trước số nhà 214 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, HN thì Huy vượt lên bên trái xe chị M và ép được xe chị M dừng lại. DUY A xuống xe tiến lại trước đầu xe máy chị M, tay phải cầm tuýp sắt hàn dao nhọn chống xuống đất, mũi dao hướng lên trời dơ lên trước mặt chị M đe dọa: “Đưa tiền đây, nhanh lên” đồng thời tay trái giật chiếc túi xách của chị M, rồi cả bọn tẩu thoát, trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt được là 14.561.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo NGUYỄN ANH Q, VŨ DUY A, NGUYỄN ANH H và Đặng Đình A đã phạm tội “Cướp tài sản”, do các bị cáo đã sử dụng hung khí để phạm tội, nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp “Sử dụng phương tiện nguy hiểm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, các bị cáo tuổi đời còn trẻ không chịu tu dưỡng để trở thành người lương thiện có ích cho xã hội, đã sớm lao vào con

đường phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo đều tham gia rất tích cực. Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Bị cáo DUY A mặc dù không phải là người rủ rê lôi kéo các bị cáo phạm tội, song tham gia rất tích cực là người chuẩn bị phương tiện phạm tội và trực tiếp dùng hung khí và lời nói đe dọa để chiếm đoạt tài sản của người bị hại, nhân thân bị cáo DUY A ngày 14/6/2019, Tòa án nhân dân quận HĐ, thành phố HN xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên không coi đó là tiền án, do vậy bị cáo DUY A phải chịu mức hình phạt cáo nhất. Bị cáo Q mặc dù không phải là người rủ rê và trực tiếp lấy tài sản nhưng tham gia cũng rất tích cực và tài sản chiếm đoạt do bị cáo tự chia và đem đi tiêu thụ, bị cáo Huy mặc dù là người rủ rê song bị cáo và bị cáo Đình A vai trò tham gia không tích cực bằng bị cáo DUY A và bị cáo Q. Do vậy cần phải xem xét đánh giá vai trò mức độ phạm tội của từng bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo để có mức án thỏa đáng mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, các bị cáo Q, Đình A và Huy phạm tội lần đầu, các bị cáo khi phạm tội đều ở tuổi chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ, nhận thức và hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, bị cáo Anh Q bản thân có mắc bệnh viêm tụy cấp phải thường xuyên điều trị, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các tình tiết này phù hợp với các tình tiết mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, cũng như người bào chữa cho các bị cáo đã đề nghị. Vì vậy áp dụng điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 54, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự về đường lối xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố, cũng đủ để các bị cáo nhận thức được cải tạo tốt và trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

Các bị cáo khi phạm tội đều ở tuổi chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lê Thị Thanh M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì, Tòa không xét.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Trần Văn Thao là người mua chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng hồng từ Toàn, anh Thao không biết chiếc điện thoại do các bị cáo phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan CSĐT – Công an Q Thanh Xuân không xử lý, Tòa không xét. Đối với số tiền 3.000.000đồng anh Thao đã mua điện thoại của các bị cáo anh Thao đã thống nhất với các bị cáo việc trả lại và không có đề nghị gì, nên không xét.

Đối với chị Nguyễn Thị Bích Vân là chủ cửa hàng kinh doanh vàng bạc Trung Vân có địa chỉ tại số 51 Quang Trung, phường Quang Trung, HĐ, Hà Nội. Chị Vân khai cửa hàng của chị không có chức năng mua bán tiền ngoại tệ. Chị Vân không mua tờ tiền 50.000 Won từ Q và Toàn, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, nên không xét.

Đối với Trần Hữu Toàn có hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và có dấu hiệu của hành vi Không tố giác tội phạm. Tuy nhiên bản thân đối tượng Trần Hữu Toàn khi thực hiện hành vi phạm tội nêu trên chưa đủ 16 tuổi, vì vậy không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi này. Công an quận Thanh Xuân có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Toàn về hành vi Mua bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó mà do vi phạm pháp luật mà có, hình thức xử phạt là cảnh cáo, nên không xét.

Ngoài ra anh Trần Hữu Toàn còn được hưởng số tiền 300.000đồng do các bị cáo phạm tội mà có, gia đình Toàn đã tự nguyện nộp, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với Nguyễn Thành Đạt có dấu hiệu hành vi không tố giác tội phạm. Tuy nhiên bản thân Nguyễn Thành Đạt khi thực hiện hành vi phạm tội nêu trên chưa đủ 16 tuổi, vì vậy không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này, Nên không xét.

Đối với Lê Quang Huy là người cho VŨ DUY A mượn chiếc xe máy để thực hiện hành vi phạm tội, khi cho mượn Huy không biết DUY A sử dụng để đi cướp tài sản. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý, nên không xét.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh - đen - bạc, đeo BKS: 29T1 - 861.26, số khung: 098862, số máy: 0955278 thu giữ của Trần Hữu Toàn. Qua xác minh chiếc xe trên là của Toàn. Ông Trần Hữu Thắng (bố Toàn) khai tiền mua xe là của gia đình và khi mua cho Toàn đứng tên, nên đã xin lại chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại của gia đình. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho Toàn và gia đình. Toàn và gia đình đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì, nên không xét.

Ngoài ra, tại cơ quan điều tra, ĐẶNG ĐÌNH A, VŨ DUY A, NGUYỄN ANH H và Lê Quang Huy còn khai nhận cùng với thủ đoạn như trên, khoảng

đầu tháng 8/2019 Đình A, DUY A, ANH H và Quang Huy đã có hành dùng xe máy Honda Wave Alpha màu đen không gắn Biển kiểm soát. Số máy 0803065, số khung 823912 của Lê Quang Huy cùng nhau thực hiện hành vi cướp tài sản chiếm đoạt được 01 túi xách bên trong có số tiền 2.000.000 đồng của 1 phụ nữ đi xe máy trên đường TT, xã TT, huyện TT, Hà Nội, đó chia nhau mỗi người 500.000 đồng, số tiền trên các đối tượng đã ăn tiêu hết. Cơ quan công an thu giữ của VŨ DUY A: 01 thanh tuýp bằng kim loại, dài khoảng 1,2 m, một đầu được mài nhọn. DUY A khai sử dụng để thực hiện hành vi cướp tài sản nêu trên và thu giữ của Lê Quang Huy: 01 chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu đen không gắn Biển kiểm soát. Số máy 0803065, số khung 823912. Qua xác minh, chiếc xe trên của chị Vũ Thị Thu Hương (Sinh năm 1976, trú tại 113 đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, HĐ, Hà Nội), là mẹ của Huy. Ngày 30/7/2019 chị Hương cho Huy mượn để đi chơi. Chị Hương không biết việc Huy sử dụng chiếc xe để đi cướp tài sản. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã tiến hành đăng báo để tìm bị hại vụ cướp tài sản nêu trên, nhưng hiện chưa xác định được. Ngày 29/11/2019 Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định tách hồ sơ tài liệu có liên quan cùng với chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen - bạc, không đeo biển kiểm soát, số khung: 823912, số máy: 0803065 và 01 (một) thanh tuýp bằng kim loại dài khoảng 1,2 mét, một đầu được mài nhọn là phương tiện và công cụ mà các đối tượng sử dụng khi cướp tài sản để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo qui định của pháp luật, nên không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **NGUYỄN ANH Q, VŨ DUY A, NGUYỄN ANH H và ĐẶNG ĐÌNH A** phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **VŨ DUY A 03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2019.

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN ANH Q 03** (ba) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/8/2019 đến ngày 26/8/2019.

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN ANH H 03** (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2019.

Xử phạt bị cáo **ĐẶNG ĐÌNH A 03** (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2019.

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc ông Trần Hữu Thắng (Bố đẻ) của anh Trần Hữu Toàn phải nộp 300.000 đồng tiền hưởng lời bất chính nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ số tiền ông Thắng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0009329 ngày 06/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người Đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi họ cư trú.

Nơi nhận

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Bùi Thị An